

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2019/HSPT

Ngày: 29-01-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Quang Dũng.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Kim Dung.

Ông Bạch Đăng Thi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Thị Tô Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Hồng Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 29/01/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 249/TLPT-HS ngày 10 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo Trần Bá K do có kháng cáo của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 85/2018/HSST ngày 23/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

- Bị cáo bị kháng cáo:

Họ và tên: **Trần Bá K**, sinh năm 1973; sinh trú quán: thôn S, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hóa: lớp 05/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Trần Bá L (đã chết) và con bà Trần Thị L; có vợ: Chu Thị N và có 02 con; tiền án, tiền sự: không; hiện tại ngoại (có mặt).

- Bị hại có kháng cáo: Ông Nguyễn Văn L, sinh 1955 (vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn S, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Gia đình nhà Trần Bá K, sinh năm 1973, trú tại thôn S, xã T, huyện L và gia đình ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1955 trú ở cùng thôn thường xuyên xảy ra mâu thuẫn trong việc tranh chấp đất đai. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 23/01/2018, K cùng vợ là Chu Thị N, sinh năm 1977 đang ở nhà thì có bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1961, trú ở cùng thôn đến nhà hỏi mua quả bưởi. Khi

bà X đến hỏi mua bưởi thì K bảo chị N cùng bà X đi lên vườn bưởi của gia đình để xem trước còn mình sẽ lên sau. Sau khi chị N và bà X đi được khoảng 5 phút thì K cũng đi lên vườn. Khi K đi ra đến đoạn đường khu vực giữa cổng của gia đình mình và cổng của gia đình ông Nguyễn Văn L thì K nghe thấy tiếng ông L chửi bới gia đình mình, K có chửi lại ông L. Khi K vừa chửi xong thì thấy ông L tay cầm 01 đoạn gậy tre dài khoảng 01m chạy từ trong cổng của gia đình ông L về phía mình, K quay người chạy về nhà thì ông L chạy đuổi theo phía sau. K chạy vào sân thì thấy ở hiên bếp của gia đình có 01 con dao phay dài 37cm, rộng 5,6cm ở chân cột bếp, K lấy con dao cầm ở tay phải rồi chạy ra ngoài cổng. Lúc này ông L cũng vừa đuổi đến cổng nhà K, thấy K ông L dùng hai tay cầm gậy đập về phía K, K giơ tay trái lên đỡ thì bị gậy đập trúng vào cẳng tay trái. K giơ dao lên chém một nhát vào giữa trán của ông L. Ông L cầm gậy tiếp tục đập vào người K thì K tránh được, đồng thời K dùng dao chém thêm một nhát nữa trúng vào ngực bên trái của ông L làm chiếc gậy trên tay ông L rơi xuống đất. K nhặt chiếc gậy của ông L chạy vào nhà mình rồi điện báo Công an xã Tân Quang. Ông Nguyễn Văn L sau đó được mọi người đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa khu vực LN từ ngày 23/01/2018 đến ngày 29/01/2018 thì ra viện. Còn Trần Bá K đến trạm y tế xã T sơ cứu vết thương sau đó về nhà không đi điều trị vết thương ở cơ sở y tế nào.

Sau khi nhận được tin báo của K, Công an xã T đã báo cáo cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn. Hồi 16 giờ 30 phút cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã tiến hành khám nghiệm hiện trường nơi xảy ra vụ việc. Quá trình khám nghiệm đã thu giữ chất màu đỏ (nghi máu) ở cổng nhà Trần Bá K, được niêm phong vào phong bì thư ký hiệu “M1”.

Cùng ngày 23/01/2018 Trần Bá K đã giao nộp cho cơ quan điều tra 01 gậy tre dài 94cm, đường kính 04cm là chiếc gậy ông L dùng đánh K và 01 con dao, dạng dao bài, cán bằng gỗ, lưỡi bằng sắt, dài 37cm, chiều dài lưỡi dao 24,5cm, chiều rộng lưỡi dao 5,6cm là con dao K dùng chém gây thương tích cho ông L, khi thu giữ cơ quan điều tra đã tiến hành niêm phong con dao và chiếc gậy theo đúng quy định.

Ngày 29/4/2018, ông Nguyễn Văn L có đơn đề nghị Công an huyện Lục Ngạn xử lý đối với Trần Bá K về hành vi gây thương tích cho ông.

Tại giấy chứng nhận thương tích số 19 ngày 05/4/2018, của Bệnh viện đa khoa khu vực LN xác định ông Nguyễn Văn L vào viện hồi 14 giờ 55 phút ngày 23/01/2018 ra viện hồi 16 giờ 00 phút ngày 29/01/2018, tình trạng thương tích khi vào viện:

- Giữa trán có vết thương 07cm, sắc gọn.
- Thành ngực trước bên trái hướng đường khoanh liên sườn số 8-9 đường nách giữa vết thương 04cm, sắc gọn.

Tại biên bản làm việc ngày 15/5/2018 với Trạm y tế xã T về thương tích của Trần Bá K xác định: Có 01 vết sây sát da ở 1/3 cẳng tay trái, máu đã cầm.

Ngày 17/4/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với thương tích của ông Nguyễn Văn L. Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 8190/18/TgT ngày 19/4/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh - Sở y tế Bắc Giang kết luận:

2. Kết luận: Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số: 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ y tế, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 6% (Sáu phần trăm).

3. Kết luận khác:

- Cơ chế, vật gây thương tích: Các thương tích do vật sắc gây nên.

- Chiều hướng gây thương tích:

+ Thương tích vết sẹo giữa trán chiều hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, từ trái sang phải.

+ Thương tích vết sẹo thành ngực trước bên trái chiều hướng từ trước ra sau, từ trái sang phải.

- Thương tích không ảnh hưởng đến thẩm mỹ.

Ngày 17/6/2018 cơ quan điều tra đã thu giữ mẫu máu của ông Nguyễn Văn L được niêm phong vào phong bì thư ký hiệu “ML” và mẫu máu của Trần Bá K được niêm phong vào phong bì thư ký hiệu “MK”. Ngày 18/6/2018, Cơ quan điều tra đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với mẫu máu thu giữ của Trần Bá K, Nguyễn Văn L thuộc nhóm máu gì? Chất màu nâu nghi là máu thu giữ trong quá trình khám nghiệm hiện trường (được niêm phong có ký hiệu M1) gửi giám định thuộc nhóm máu gì? Trên con dao và chiếc gậy K giao nộp được niêm phong gửi giám định có máu người không, nếu là máu người thuộc nhóm máu gì? Tại Bản kết luận giám định số 999/KL-PC54 ngày 10/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

5.1. Mẫu máu của Nguyễn Văn L được niêm phong gửi giám định thuộc nhóm máu B.

5.2. Mẫu máu Trần Bá K được niêm phong gửi giám định thuộc nhóm máu O.

5.3. Trên mẫu có ký hiệu M1, con dao và gậy tre được niêm phong gửi giám định đều có máu người, nhóm máu:

- Mẫu ký hiệu M1: Nhóm máu B.

- Con dao, gậy tre: Nhóm máu O.

Ngày 21/8/2018 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã tiến hành thực nghiệm điều tra theo lời khai của bị can Trần Bá K, ông Nguyễn Văn L và người làm chứng. Ngày 22/8/2018, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung về cơ chế hình

thành vết thương của ông Nguyễn Văn L; các thương tích của ông L phù hợp với tình huống thực nghiệm điều tra theo lời khai của ông L hay theo lời khai của bị can K? Con dao gửi giám định có gây nên được các thương tích trên cơ thể ông L hay không?. Tại Bản kết luận giám định pháp y bổ sung số 8423/18/GDPY ngày 27/8/2018 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Bắc Giang kết luận:

- Cơ chế hình thành vết thương của ông Nguyễn Văn L phù hợp với nội dung thực nghiệm điều tra theo lời khai Trần Bá K tại Biên bản thực nghiệm ngày 21/8/2018.

- Chiều hướng gây thương tích:

- + Thương tích vết sẹo giữ trán chiều hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, từ trái sang phải.

- + Thương tích vết sẹo thành ngực trước bên trái chiều hướng từ trước ra sau, từ trái sang phải.

- Con dao gửi giám định gây được thương tích cho ông Nguyễn Văn L.

Ngày 18/6/2018, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lục Ngạn đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với thương tích ở tay của Trần Bá K do ông Nguyễn Văn L dùng gậy đánh gây nên nhưng K đã có đơn từ chối giám định thương tích.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 85/2018/HSST ngày 23 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang đã quyết định:

- Tuyên bố bị cáo Trần Bá K phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, e, i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015. Điều 333 và Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Xử phạt: Bị cáo Trần Bá K 09 (chín) tháng tù về tội “ Cố ý gây thương tích”, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (23/10/2018).

- Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 357; Điều 584; 585 và Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015 buộc bị cáo Trần Bá K phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn L tổng số tiền là 14.832.300 đồng, nhưng được trừ 10.000.000 đồng đã nộp trước còn phải bồi thường tiếp 4.832.300 đồng.

Ngoài ra bản án còn tuyên phần xử lý vật chứng, phần án phí, quyền kháng cáo, quyền và nghĩa vụ khác.

Ngày 06/11/2018, bị hại là ông Nguyễn Văn L kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xét xử lại theo hướng tăng nặng hình phạt và tiền bồi thường đối với bị cáo.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị hại ông Nguyễn Văn L vắng mặt, không có đơn rút kháng cáo.

Bị cáo Trần Bá K xác nhận hành vi gây thương tích cho ông Nguyễn Văn L là đúng và không có kháng cáo gì đối với bản án sơ thẩm. Việc ông L kháng cáo

đề nghị xem xét chuyển hình phạt sang tù giam đối với bị cáo là nặng, bị cáo không hiểu biết pháp luật xử lý như thế nào. Ông L là người hay uống rượu rồi gây gỗ đánh nhau. Hôm đó ông L cầm gậy đuổi đánh bị cáo nên bị cáo mới dùng dao chém ông L.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự xử không chấp nhận kháng cáo của bị hại và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị hại được làm trong thời hạn kháng cáo theo đúng quy định tại Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự nên xác định là kháng cáo hợp pháp, được chấp nhận để xem xét giải quyết vụ án theo trình tự phúc thẩm. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại là người kháng cáo vắng mặt đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, không bị kháng cáo, kháng nghị theo hướng bất lợi cho bị hại nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại là đúng với hướng dẫn tại Nghị quyết số 05/2005/NQ-HĐTP ngày 08/12/2015 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và Điều 351 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Xét nội dung kháng cáo của bị hại thấy:

+ Về tội danh: Khoảng 13 giờ ngày 23/01/2018 tại cổng của gia đình Trần Bá K ở thôn S, xã T, huyện L, do có mâu thuẫn trong việc tranh chấp đất đai từ trước, trên đường đi uống rượu về Nguyễn Văn L đã chửi Nguyễn Bá K và Nguyễn Bá K cũng chửi lại. Nguyễn Văn L đã chạy về nhà lấy 01 đoạn gậy tre đuổi đánh 01 cái về phía Nguyễn Bá K tại cổng nhà K nên K đã có hành vi dùng dao bài, kích thước dài 37cm, rộng 5,6cm chém 01(một) nhát vào trán và 01(một) nhát vào ngực bên trái ông Nguyễn Văn L gây hậu quả ông L bị tổn thương 06% sức khỏe.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, thương tích gây ra cho bị hại 06%, có đơn khởi tố theo yêu cầu của bị hại. Án sơ thẩm kết án bị cáo phạm tội Cố ý gây thương tích, theo khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

+ Về hình phạt: Bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Nguyên nhân dẫn đến bị cáo thực hiện hành vi phạm tội bắt nguồn từ việc bị hại chửi bị cáo, có hành vi đánh bị cáo trước. Bị cáo có nơi cư trú và làm việc ổn định rõ ràng, thương tích gây ra cho bị hại không lớn (06%) nên Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 09 tháng tù cho hưởng án treo là đúng quy

định của pháp luật và phù hợp với hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Tại cấp phúc thẩm bị hại không cung cấp thêm tình tiết nào mới nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị hại đề nghị phạt tù giam đối với bị cáo.

+ Về bồi thường dân sự: Tòa án cấp sơ thẩm đã tính đầy đủ các khoản thiệt hại cho bị hại theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08 tháng 7 năm 2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và theo đúng quy định của Bộ luật dân sự, mức bồi thường của án sơ thẩm tuyên là thỏa đáng nên không chấp nhận kháng cáo của bị hại về tăng mức bồi thường thiệt hại.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Vụ án được khởi tố theo yêu cầu của bị hại nhưng kháng cáo của bị hại không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

[4] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự;

[1] Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Nguyễn Văn L và giữ nguyên bản án sơ thẩm:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, e, i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo Trần Bá K 09 (chín) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (23/10/2018). Giao bị cáo Trần Bá K cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 357; Điều 584; Điều 585 và Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015; Buộc bị cáo Trần Bá K phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn L tổng số tiền là 14.832.300 (mười bốn triệu tám trăm ba mươi hai nghìn ba trăm) đồng, được trừ 10.000.000 (mười triệu) đồng đã nộp trước, còn phải bồi thường tiếp 4.832.300 (bốn triệu tám trăm ba mươi hai nghìn ba trăm) đồng.

[2] Án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; Bị hại Nguyễn Văn L phải chịu 200.000đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- STP tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- CA-VKS-TA-CCTHADS cấp sơ thẩm;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Ngô Quang Dũng